

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 444 /BDT-CSDT  
V/v đề nghị cung cấp Danh sách  
người có uy tín theo Đề án  
9747-QĐ/TU ngoài đối tượng  
đã được hưởng theo Quyết định  
số 539/QĐ-UBND ngày  
04/4/2016

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 9 năm 2016

Kính gửi: Ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Ngãi.

Thực hiện Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; ngày 27/7/2016 Ban Dân tộc tỉnh đã có Công văn số 315/BDT-CSDT gửi Ban Dân vận Tỉnh ủy về việc đề nghị cung cấp danh sách người có uy tín do Ban Dân vận Tỉnh ủy quản lý năm 2016 để phối hợp thực hiện chính sách. Tuy nhiên đến nay Ban Dân vận Tỉnh ủy vẫn chưa cung cấp.

Ban Dân tộc tỉnh đã có Công văn và trực tiếp làm việc với Sở Tài chính về việc thẩm định kinh phí năm 2016 và dự toán kinh phí năm 2017 để thực hiện chính sách cho người có uy tín (Khoản kinh phí cho người có uy tín theo Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ do Ban Dân tộc quản lý đã được Sở Tài chính chấp thuận). Tuy nhiên, khoản kinh phí năm 2016 và dự toán kinh phí năm 2017 để thực hiện chính sách cho người có uy tín theo Đề án 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chưa được Sở Tài chính chấp thuận vì:

1. Quyết định số 287-QĐ/TU ngày 11/5/2016 có tổng số là 1.078 người có uy tín (*một nghìn không trăm bảy mươi tám người*); trong Danh sách này có nhiều đối tượng trùng lặp với danh sách do UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 04/4/2016 về phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào DTTS năm 2016 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là không đúng theo quy định tại Điểm b, Khoản 5, Mục III, Điều 1 của Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 là "*Danh sách đối tượng người có uy tín theo Đề án 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy không trùng lặp với danh sách người có uy tín do Ban Dân tộc tỉnh tham mưu UBND tỉnh phê duyệt hằng năm*".

2. Ngày 19/02/2016, UBND tỉnh có Quyết định số 69/QĐ-UBND về Ban hành Quy định về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS theo Đề án 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh, tại Mục II về Đối tượng, phạm vi quy định:

"a) *Cấp tỉnh: Xây dựng 6 huyện miền núi, mỗi huyện 02 người có uy tín cấp tỉnh có phạm vi ảnh hưởng từ một huyện, nhiều huyện đến toàn tỉnh;*

b) *Cấp huyện: Xây dựng mỗi xã có đồng bào dân tộc thiểu số một người có uy tín cấp huyện, có phạm vi ảnh hưởng từ một xã, nhiều xã đến toàn huyện;*

c) *Cấp xã: Xây dựng mỗi thôn có đồng bào dân tộc thiểu số một người có uy tín cấp xã, có phạm vi ảnh hưởng ở một thôn, nhiều thôn đến một xã;*

d) *Cấp thôn: Xây dựng người có uy tín cấp thôn có phạm vi ảnh hưởng từ nhiều khu dân cư đến một thôn”.*

Để tiện cho việc Sở Tài chính tỉnh trình UBND tỉnh phân bổ kinh phí cho Ban Dân vận Tỉnh ủy, Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh và kinh phí cho từng huyện được sát đúng với số lượng đối tượng thì cần phải có biểu tổng hợp kèm theo Công văn này.

Ban Dân tộc tỉnh chỉ có thể gửi Văn bản lần 2 cho Sở Tài chính để thẩm định dự toán kinh phí năm 2016 và 2017 khi có đầy đủ các yếu tố theo đúng quy định. Vì vậy, Ban Dân tộc tỉnh đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy quan tâm bổ sung các nội dung nói trên để việc thực hiện chính sách cho người có uy tín trong đồng bào DTTS theo Đề án 9747-QĐ/TU được thực hiện đúng quy định và kịp thời. Mọi sự chậm trễ Ban Dân tộc không chịu trách nhiệm.

Trong trường hợp nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì cuộc họp với các ngành: Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Sở Tài chính tỉnh, Thường trực Huyện ủy các huyện miền núi và Ban Dân tộc tỉnh để bàn thống nhất cách giải quyết.

Kính mong sự quan tâm của Ban Dân vận Tỉnh ủy./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đ/c Phạm Trường Thọ, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Trưởng ban Ban Dân tộc(để b/c);
- Các Phó Trưởng Ban;
- Phòng CSĐT, TT&ĐB, VP, Kế toán Ban;
- Lưu: VT, CSĐT.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Bùi Đức Chánh**

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NGƯỜI CÓ UY TÍN THỰC HIỆN**  
**ĐỀ ÁN 9747-QĐ/TU CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2016**  
*(Kèm theo Công văn số 414/BDT-CSĐT ngày 21/9/2016 của Ban Dân tộc tỉnh)*

TT	Huyện	NCUT do Ban Dân vận TU quản lý		NCUT do Ban Dân tộc quản lý	NCUT do UBMTTQVN tỉnh quản lý	Ghi chú
		Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Cấp thôn	
<b>I</b>	<b>Huyện miền núi</b>					
01						
02						
03						
04						
05						
06						
<b>II</b>	<b>Huyện đồng bằng</b>					
<b>III</b>	<b>Tổng cộng</b>					

